

Số: 02/2025/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 03/7/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

- Công ty Cổ phần M.

Địa chỉ: **tầng 12 tòa nhà Việt Á, số 9 Duy T, phường Dịch Vọng H, Cầu G, Hà N (nay là tầng 12 tòa nhà Việt Á, số 9 Duy T, phường Nghĩa Đ, Hà N)**; người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Công Tr, chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Quốc Th, chức vụ: Phó Giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền lại: ông Nguyễn Mạnh H, chuyên viên xử lý nợ.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Th;

Địa chỉ: **Tòa VP Tower, số 89 Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, Hà N (Tòa VP Tower, số 89 Láng H, phường Đống Đ, Hà N)**; người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT; người đại diện theo uỷ quyền: ông Cao Duy Th, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền Bắc 3 - Trung T THN KHDN và Xử lý nợ Pháp lý; người đại diện theo uỷ quyền lại: bà Nguyễn Thị Minh Tr, chuyên viên xử lý nợ.

2. Bị đơn: bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2, nơi cư trú: tổ 5, khu Dân Ch, phường Mạo Kh, thành phố Đông Tr, tỉnh Quảng N, (nay là tổ 5, khu Dân Ch, phường Mạo Kh, tỉnh Quảng N).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Các đương sự thỏa thuận thống nhất chấm dứt: Hợp đồng cho vay số LN2210177107534 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số LN2210137068944 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số 10226627 ký ngày 12/07/2024.

Theo các Hợp đồng cho vay số LN2210177107534 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số LN2210137068944 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số 10226627 ký ngày 12/07/2024, tính đến ngày 03/7/2025, bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 còn nợ Công ty Cổ phần M và VP tổng số tiền là: 22.088.344.376đ (hai mươi hai tỷ không trăm tám mươi tám triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm bảy mươi sáu đồng); trong đó nợ gốc là 20.442.863.087đ (hai mươi tỷ bốn trăm bốn mươi hai triệu tám trăm sáu ba nghìn không trăm tám bảy đồng), lãi trong hạn là 174.579.433đ (một trăm bảy mươi bốn triệu năm trăm bảy chín nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng); lãi quá hạn là 1.470.901.856đ (một tỷ bốn trăm bảy mươi triệu chín trăm linh một nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng);

* Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty Cổ phần M và VP và bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 thống nhất phương án trả nợ như sau:

+ Đến hết ngày 01/9/2025, bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 có nghĩa vụ trả Công ty Cổ phần M số tiền còn nợ là 95% theo hợp đồng tín dụng số Hợp đồng cho vay số LN2210177107534 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số LN2210137068944 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số 10226627 ký ngày 12/07/2024 với tổng số tiền là 20.983.927.157đ (hai mươi tỷ chín trăm tám ba triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn một trăm năm bảy đồng); trong đó nợ gốc là: 19.420.719.933đ (mười chín tỷ bốn trăm hai mươi triệu bảy trăm mười chín nghìn chín trăm ba mươi ba đồng); nợ lãi trong hạn 165.850.461đ (một trăm sáu mươi năm triệu tám trăm năm mươi nghìn bốn trăm sáu mươi một đồng); nợ quá hạn 1.397.356.763đ (một tỷ ba trăm chín bảy triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm sáu ba đồng).

+ Đến hết ngày 01/9/2025, bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 có nghĩa vụ trả VP số tiền còn nợ là 5% theo hợp đồng tín dụng số Hợp đồng cho vay số LN2210177107534 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số LN2210137068944 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số 10226627 ký ngày 12/07/2024 với tổng số tiền là 1.104.417.219đ (một tỷ một trăm linh bốn triệu bốn trăm mười bảy nghìn hai trăm mười chín đồng); trong đó: nợ gốc 1.022.143.154đ (một tỷ không trăm hai mươi hai triệu một trăm bốn mươi ba nghìn một trăm năm bốn đồng), lãi trong hạn là 8.728.972đ (tám triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng); lãi quá hạn là 73.545.093đ (bảy mươi ba triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn không trăm chín mươi ba đồng).

Kể từ ngày 04/7/2025 cho đến khi thi hành án xong, bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng cho vay số LN2210177107534 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số LN2210137068944 ký ngày 19/10/2022; Hợp đồng cho vay số 10226627 ngày 12/7/2024.

- Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên thì Công ty Cổ phần M và VP có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo là:

+ Quyền sử dụng đất đối thửa đất số 08-Lô A7, tờ bản đồ số -/- có địa chỉ tại Khu đô thị Du lịch và bến cảng cao cấp Ao Tiên, **xã Hạ Long, Vân Đồn, Quảng Ninh** (nay là Du lịch và Bến cảng cao cấp Ao Tiên tại Đặc khu Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh), theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với

đất số DE 478514, Sổ vào sổ cấp GCN: CH 07821 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Vân Đồn cấp ngày 26/09/2022.

+ Quyền sử dụng đất đối thừa đất số 09-Lô A7, tờ bản đồ số -/- có địa chỉ tại Khu đô thị Du lịch và bến cảng cao cấp Ao Tiên, **thị xã Hạ Long, Vân Đồn, Quảng Ninh** (Khu đô thị Du lịch và bến cảng cao cấp Ao Tiên tại Đặc khu **Vân Đồn, Quảng Ninh**), theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 478513, Sổ vào sổ cấp GCN: CH 07820 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Vân Đồn cấp ngày 26/09/2022.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ thì bà Vũ Thanh T và ông Nguyễn Công T2 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần M và VP cho đến khi trả hết nợ.

- Về án phí: ông Nguyễn Công T2 và bà Vũ Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 65.044.172^d (sáu mươi năm triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn một trăm bảy hai đồng). Trả lại Công ty cổ phần M số tiền 64.077.000^d (sáu mươi bốn triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004212, ngày 29/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th số tiền 22.195.000đ (hai mươi hai triệu một trăm chín năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004213, ngày 29/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Về chi phí tố tụng: Công ty cổ phần M và Ngân hàng TMCP Việt Nam Th chịu chi phí tố tụng số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng), Công ty cổ phần M và Ngân hàng TMCP Việt Nam Th đã nộp đủ số tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5 - Quảng Ninh;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vi Thanh Hà